



Phụ phí xử lý bổ sung (AHS)

Đối với các lô hàng FedEx không tiêu
chuẩn

Ngày phiên bản

Tháng 7 năm 2026

Tham khảo nhanh

- Tiêu chí Phụ phí xử lý bổ sung đối với lô hàng bưu kiện
- Tiêu chí Phụ phí xử lý bổ sung đối với lô hàng nặng
- Phụ phí xử lý bổ sung – Kích thước
- Phụ phí xử lý bổ sung - Khối lượng
- Phụ phí xử lý bổ sung – Đóng gói
- Phụ phí hàng không thể xếp chồng
- Phụ phí không hợp lệ
- Câu hỏi thường gặp – Điều gì xảy ra nếu nhiều Phụ phí xử lý bổ sung cùng được áp dụng?
- Câu hỏi thường gặp – Làm thế nào để biết lô hàng có bị áp dụng phụ phí hay không?
- Câu hỏi thường gặp – Mức phí quy đổi cho từng loại Phụ phí xử lý bổ sung
- Hướng dẫn đóng gói hàng hóa

Phụ phí xử lý bổ sung (AHS)

Đối với các gói hàng không hợp chuẩn FedEx

Các lô hàng lớn hơn và nặng hơn đòi hỏi thêm nguồn lực để luân chuyển hiệu quả qua mạng lưới của chúng tôi. Do đó, Phụ phí xử lý bổ sung sẽ được áp dụng.

	Phụ phí	Áp dụng cho:
KIẾN HÀNG (PARCEL) (< 68 kg)	Phụ phí xử lý bổ sung - Khối lượng**	Các kiện hàng nặng hơn 25 kg
	Phụ phí xử lý bổ sung – Kích thước**	Các kiện hàng vượt quá một trong các tiêu chí sau: • 121 cm cạnh dài nhất • 76 cm cạnh dài thứ hai • 266 cm chiều dài + chu vi, trong đó chu vi = 2 x chiều rộng + 2 x chiều cao • 169.901 cm³ thể tích (chiều dài x chiều rộng x chiều cao) <i>Áp dụng mức trọng lượng tính cước tối thiểu là 18 kg</i>
	Phụ phí xử lý bổ sung – Đóng gói*	Các kiện hàng: • Không được bao bọc hoàn toàn trong lớp vỏ hoặc bao bì bên ngoài • Được bao bọc trong lớp vỏ hoặc bao bì bên ngoài không làm bằng bìa cứng gợn sóng (bao gồm kim loại, gỗ, vải bạt, da, nhựa cứng, nhựa mềm¹, xốp Styrofoam™) • Được bao bọc trong lớp vỏ hoặc bao bì bên ngoài có bọc màng co hoặc màng quấn¹ • Có hình tròn hoặc hình trụ (bao gồm ống gửi thư, lon, xô, thùng, lốp xe, phuy, thùng phuy) • Được buộc bằng dây đai kim loại, nhựa hoặc vải¹, hoặc có bánh xe (ví dụ: xe đạp), bánh xe đẩy, tay cầm hoặc dây đeo, bao gồm cả các kiện hàng có bề mặt bên ngoài được bọc lỏng lẻo, hoặc hàng hóa bên trong nhô ra ngoài bề mặt • Dễ bị vướng vào hoặc gây hư hỏng cho các kiện hàng khác hoặc cho hệ thống phân loại của chúng tôi <i>Áp dụng mức trọng lượng tính cước tối thiểu là 18 kg, khi kiện hàng cũng đáp ứng các tiêu chí của Phụ phí xử lý bổ sung – Kích thước.</i>
	Phí hàng quá khổ	Các kiện hàng vượt quá một trong các điều kiện sau: • 243 cm chiều dài • 330 cm chiều dài + chu vi, trong đó chu vi = 2 x chiều rộng + 2 x chiều cao • 283.168 cm³ thể tích (chiều dài x chiều rộng x chiều cao) • 50 kg trọng lượng thực tế <i>Áp dụng mức trọng lượng tính cước tối thiểu là 18 kg, khi kiện hàng cũng đáp ứng các tiêu chí của Phụ phí xử lý bổ sung – Kích thước.</i>
	Phí kích thước gói hàng không hợp lệ**	Các kiện hàng vượt quá một trong các tiêu chí sau: • 274 cm chiều dài nhất • 419 cm chiều dài + chu vi, trong đó chu vi = 2 x chiều rộng + 2 x chiều cao • 68 kg trọng lượng thực tế <i>Áp dụng mức trọng lượng tính cước tối thiểu là 18 kg, khi kiện hàng cũng đáp ứng các tiêu chí của Phụ phí xử lý bổ sung – Kích thước.</i>

* Hình dáng và kích thước kiện hàng có thể thay đổi trong quá trình vận chuyển, điều này có thể ảnh hưởng đến điều kiện tính phụ phí của kiện hàng. Nếu hình dáng và kích thước kiện hàng thay đổi trong quá trình vận chuyển, chúng tôi có thể điều chỉnh các khoản phí cho phù hợp vào bất kỳ lúc nào. Phụ phí này áp dụng trên từng kiện hàng ngay cả khi nhiều kiện hàng được gộp chung trong một lô hàng. Chúng tôi có quyền tính phụ phí xử lý bổ sung đối với các kiện hàng cần xử lý đặc biệt hoặc yêu cầu chúng tôi phải gia cố đóng gói thêm trong quá trình vận chuyển..

** Nếu một lô hàng vượt quá kích thước và trọng lượng tối đa cho phép của chúng tôi, lô hàng đó sẽ không được chấp nhận. Tuy nhiên, nếu lô hàng đó được phát hiện trong hệ thống, Phụ phí kiện hàng không hợp lệ (Unauthorized Charge) tương ứng sẽ tự động được áp dụng.

¹ Xin lưu ý rằng các kiện hàng (a) được bọc bằng màng co và màng quấn, và/hoặc (b) được bọc trong nhựa mềm (ngoại trừ màng xốp hơi/bubble wrap), và/hoặc (c) có dây đai bằng kim loại, nhựa hoặc vải sẽ không bị quét để tính Phụ phí xử lý bổ sung – Đóng gói đối với các lô hàng xuất khẩu từ khu vực Châu Á - Thái Bình Dương cho đến khi có thông báo mới. Điều này nhằm cung cấp cho quý khách thêm thời gian để tìm hiểu và áp dụng các giải pháp đóng gói thay thế. Tuy nhiên, xin lưu ý rằng Phụ phí xử lý bổ sung – Đóng gói vẫn có thể được tính nếu kiện hàng đáp ứng một tiêu chí khác của một lô hàng không tiêu chuẩn. Ví dụ: một hình trụ được bọc màng co (hình dạng không phải khối hộp) hoặc một thùng gỗ có đai nẹp (không phải bao bì bìa cứng) vẫn sẽ bị tính Phụ phí xử lý bổ sung – Đóng gói.

QUAN TRỌNG: Để tránh các phụ phí này, quý khách có thể đọc thêm về [hướng dẫn đóng gói của chúng tôi](#) tại [fedex.com](#). Ví dụ: Phụ phí kiện hàng không hợp lệ được áp dụng khi một kiện hàng vượt quá kích thước và trọng lượng tối đa cho phép của một kiện hàng nhỏ trong mạng lưới của chúng tôi, và có thể tránh được khoản phí này nếu kiện hàng được gửi dưới dạng dịch vụ vận chuyển hàng nặng.

Phụ phí xử lý bổ sung (AHS)

Đối với hàng nặng không hợp chuẩn FedEx

Các lô hàng lớn hơn và nặng hơn đòi hỏi thêm nguồn lực để luân chuyển hiệu quả qua mạng lưới của chúng tôi. Do đó, Phụ phí xử lý bổ sung sẽ được áp dụng.

	Phụ phí*	Áp dụng cho:
HÀNG NẶNG (≥ 68 kg)	Phụ phí xử lý bổ sung – Hàng nặng	Đơn vị xử lý hàng nặng có chiều dài nhất vượt quá 157 cm
	Phụ phí xử lý bổ sung – Không thể xếp chồng	Các đơn vị xử lý hàng nặng không thể được xếp chồng một cách an toàn và chắc chắn Các ví dụ bao gồm, nhưng không giới hạn ở, các đơn vị xử lý hàng nặng không thể xếp chồng khi: • không có bề mặt trên cùng hoặc mặt đáy bằng phẳng và ổn định; hoặc • có thể bị hư hỏng nếu một kiện hàng khác được xếp đè lên; hoặc • có bề mặt xếp hàng bằng phẳng và ổn định nhưng quá hẹp để nâng đỡ các đơn vị xử lý hàng nặng khác một cách an toàn và chắc chắn (ví dụ: 1-2 thùng phuy hoặc thùng hình trụ) Áp dụng trên cơ sở từng đơn vị xử lý hàng nặng, ngay cả khi nhiều đơn vị được gộp chung trong một lô hàng.
	Phụ phí hàng nặng không hợp lệ**	Các đơn vị xử lý hàng nặng vượt quá một trong các tiêu chí sau: • 302 cm chiều dài nhất • 762 cm chiều dài + chu vi, trong đó chu vi = 2 x chiều rộng + 2 x chiều cao • 1.995 kg¹ trọng lượng thực tế

* Nếu một đơn vị xử lý hàng nặng bị tính Phụ phí xử lý bổ sung - Hàng nặng, Phụ phí xử lý bổ sung - Không thể xếp chồng và Phụ phí hàng nặng không hợp lệ, mức phụ phí cao nhất (sau khi chiết khấu) theo thứ bậc sẽ được áp dụng.
** Nếu một lô hàng vượt quá kích thước và trọng lượng tối đa cho phép của chúng tôi, lô hàng đó sẽ không được chấp nhận. Tuy nhiên, nếu lô hàng đó được phát hiện trong hệ thống, Phụ phí không hợp lệ tương ứng sẽ tự động được áp dụng.
¹ Giới hạn trọng lượng toàn cầu là 1.995 kg và các khu vực khác có thể xử lý hàng nặng lên đến mức trọng lượng này. Tuy nhiên, tại khu vực Châu Á - Thái Bình Dương (APAC), giới hạn trọng lượng vận hành đối với hàng nặng, thể hiện mức tối đa được phép vận chuyển và xử lý bao gồm cả tự động hóa, có sự khác biệt giữa các thị trường. Vui lòng liên hệ với đội ngũ Dịch vụ Khách hàng của FedEx để biết thông tin chi tiết của từng thị trường.
QUAN TRỌNG: Để tránh các phụ phí này, quý khách có thể đọc thêm về [hướng dẫn đóng gói của chúng tôi](#) tại [fedex.com](#).

Phụ phí xử lý bổ sung (AHS)

Đối với các kiện hàng không hợp chuẩn FedEx

Phụ phí xử lý bổ sung – Kích thước*

Các gói hàng vượt quá kích thước tiêu chuẩn có thể cần được xử lý thủ công do không tương thích với quy trình xử lý tự động. Việc can thiệp thủ công có thể được áp dụng nếu một kiện hàng vượt quá một trong các tiêu chí sau:

- Cạnh dài nhất: 121 cm
- Cạnh dài thứ hai: 76 cm
- Chiều dài và chu vi: 266 cm
- Thể tích: 169,901 cm³

Gợi ý:

Sử dụng bao bì có kích thước phù hợp để đảm bảo mỗi lô hàng không vượt quá các ngưỡng về kích thước. Khi cần thiết, hãy chia hàng hóa thành nhiều thùng nhỏ hơn thay vì gửi trong một lô hàng bưu kiện quá khổ duy nhất.



QUAN TRỌNG:

Các kiện hàng đáp ứng các tiêu chí của Phụ phí xử lý bổ sung – Kích thước sẽ được áp dụng mức trọng lượng tính cước tối thiểu là 18 kg. Nếu một kiện hàng bị tính Phụ phí hàng quá khổ hoặc Phụ phí xử lý bổ sung – Đóng gói, và đồng thời đáp ứng các tiêu chí của Phụ phí xử lý bổ sung – Kích thước, thì mức trọng lượng tính cước tối thiểu 18 kg vẫn sẽ được áp dụng, ngay cả khi bản thân Phụ phí xử lý bổ sung – Kích thước không bị tính.

*Hình dáng và kích thước kiện hàng có thể thay đổi trong quá trình vận chuyển, điều này có thể ảnh hưởng đến điều kiện tính phụ phí của kiện hàng. Nếu hình dáng và kích thước kiện hàng thay đổi trong quá trình vận chuyển, chúng tôi có thể điều chỉnh các khoản phí cho phù hợp vào bất kỳ lúc nào. Phụ phí này áp dụng trên từng kiện hàng ngay cả khi nhiều kiện hàng được gộp chung trong một lô hàng. Chúng tôi có quyền tính phụ phí xử lý bổ sung đối với các kiện hàng cần xử lý đặc biệt hoặc yêu cầu chúng tôi phải đóng gói thêm trong quá trình vận chuyển.

Phụ phí xử lý bổ sung (AHS)

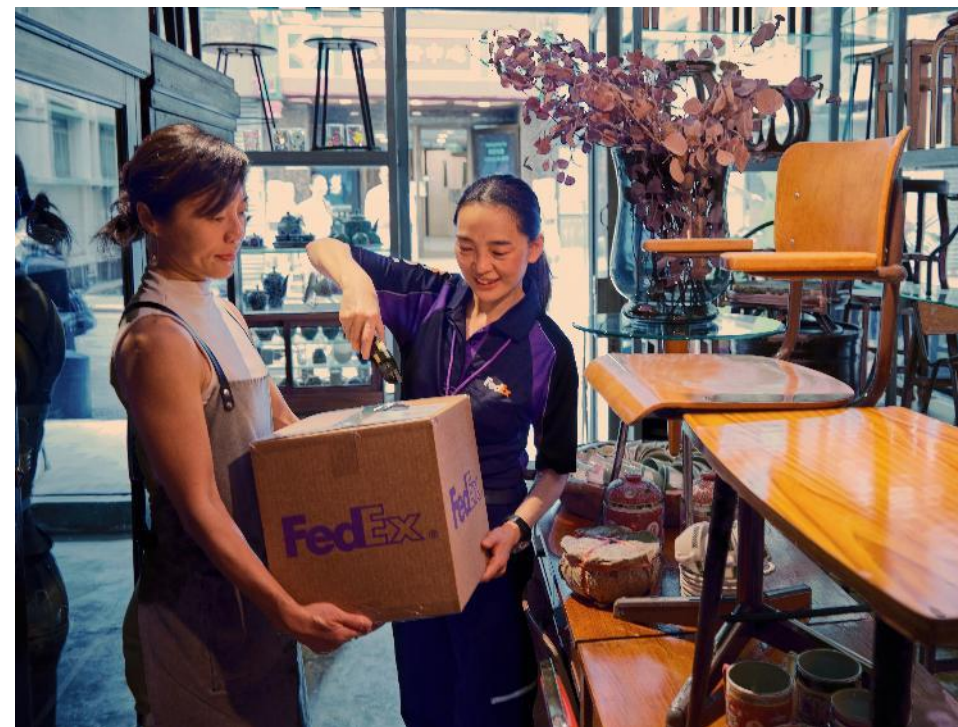
Đối với các kiện hàng không hợp chuẩn FedEx

Phụ phí xử lý bổ sung - Khối lượng

Các kiện hàng nặng trên 25 kg gây thêm áp lực lên mạng lưới của chúng tôi. Các kiện hàng này yêu cầu phải xử lý thủ công, làm chậm tiến độ vận hành, gia tăng nguy cơ hư hỏng đối với các lô hàng khác, và có thể gây nguy cơ chấn thương cho nhân viên của chúng tôi. Để đảm bảo xử lý an toàn, chúng tôi sẽ áp dụng một khoản phụ phí.

Gợi ý:

Quý khách có thể tránh khoản phụ phí này bằng cách chia nhỏ lô hàng sao cho mỗi kiện hàng có trọng lượng dưới 25 kg, hoặc gửi các mặt hàng nặng trên 68 kg thông qua dịch vụ vận chuyển hàng nặng của chúng tôi.



Phụ phí xử lý bổ sung (AHS)

Đối với các kiện hàng không hợp chuẩn FedEx

Phụ phí xử lý bổ sung – Đóng gói*

Những lô hàng nào sẽ bị áp dụng Phụ phí xử lý bổ sung – Đóng gói?

Phụ phí xử lý bổ sung – Đóng gói áp dụng cho bất kỳ kiện hàng nào đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

- Không được đóng hoàn toàn trong thùng vận chuyển hoặc bao bì bên ngoài;
- Được đóng trong thùng vận chuyển hoặc bao bì bên ngoài không làm bằng vật liệu bìa cứng gợn sóng (carton), bao gồm nhưng không giới hạn ở kim loại, gỗ, vải bạt, da, nhựa cứng, nhựa mềm¹, hoặc xốp polystyrene giãn nở (ví dụ: xốp Styrofoam);
- Được đóng trong thùng vận chuyển hoặc bao bì bên ngoài có bọc màng co hoặc màng quấn¹;
- Có hình tròn hoặc hình trụ, bao gồm (không giới hạn) ống gửi thư, lon, xô, thùng, lốp xe, phuy, hoặc thùng phuy;
- Được buộc bằng dây đai kim loại, nhựa hoặc vải¹, hoặc có bánh xe (ví dụ: xe đạp), bánh xe đẩy, tay cầm hoặc dây đeo, bao gồm cả các kiện hàng có bề mặt bên ngoài được bọc lỏng lẻo, hoặc hàng hóa bên trong nhô ra ngoài bề mặt;
- Dễ bị vướng vào, hoặc gây hư hỏng cho các kiện hàng khác hoặc cho hệ thống phân loại của chúng tôi.

Tại sao chúng tôi cần áp dụng Phụ phí xử lý bổ sung – Đóng gói?

Các lô hàng không hợp chuẩn không tương thích với quy trình tiêu chuẩn của chúng tôi và có thể gây rủi ro cho thiết bị, nhân sự và các kiện hàng khác. Những lô hàng này cần sự can thiệp thủ công để tránh:

- Bị vướng vào băng chuyền
- Gây kẹt ống trượt hoặc máng trượt
- Làm hỏng thiết bị phân loại



*Hình dáng và kích thước kiện hàng có thể thay đổi trong quá trình vận chuyển, điều này có thể ảnh hưởng đến điều kiện tính phụ phí của kiện hàng. Nếu hình dáng và kích thước kiện hàng thay đổi trong quá trình vận chuyển, chúng tôi có thể điều chỉnh các khoản phí cho phù hợp vào bất kỳ lúc nào. Phụ phí này áp dụng trên từng kiện hàng ngay cả khi nhiều kiện hàng được gộp chung trong một lô hàng. Chúng tôi có quyền tính phụ phí xử lý bổ sung đối với các kiện hàng cần xử lý đặc biệt hoặc yêu cầu chúng tôi phải đóng gói thêm trong quá trình vận chuyển.

¹ Xin lưu ý rằng các gói hàng (a) được bọc màng co hoặc màng quấn, và/hoặc (b) được bọc bằng nhựa mềm (không bao gồm màng xốp hơi), và/hoặc (c) được cố định bằng đai kim loại, nhựa hoặc vải sẽ không được quét để áp dụng AHS–Đóng gói đối với các lô hàng xuất khẩu từ APAC cho đến khi có thông báo mới. Chính sách này nhằm tạo điều kiện để quý khách có thêm thời gian tìm hiểu và triển khai các giải pháp đóng gói thay thế. Tuy nhiên, xin lưu ý rằng AHS–Đóng gói vẫn có thể được áp dụng nếu gói hàng đáp ứng các tiêu chí khác của lô hàng phi tiêu chuẩn. Ví dụ: một kiện hàng hình trụ được bọc màng co (hình dạng không phải hình hộp chữ nhật) hoặc một thùng gỗ được cố định bằng đai (không phải bao bì bằng bìa các-tông) vẫn sẽ bị áp dụng AHS–Đóng gói.

QUAN TRỌNG: Để tránh các khoản phụ phí này, quý khách có thể tham khảo thêm [Hướng dẫn đóng gói chung](#) trên [fedex.com](#).

Làm thế nào để tránh Phụ phí xử lý bổ sung – Đóng gói?

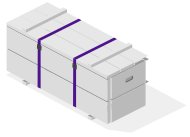
Tiêu chí tính phụ phí	Gợi ý để tránh Phụ phí xử lý bổ sung - Đóng gói
- Không được đóng hoàn toàn trong thùng vận chuyển hoặc bao bì bên ngoài; - Được đóng trong thùng vận chuyển hoặc bao bì bên ngoài không làm bằng vật liệu bìa cứng gợn sóng (carton), bao gồm nhưng không giới hạn ở kim loại, gỗ, vải bạt, da, nhựa cứng, nhựa mềm¹, hoặc xốp polystyrene giãn nở (ví dụ: xốp Styrofoam);	Đặt lô hàng, món hàng hoặc kiện hàng của quý khách vào thùng vận chuyển hoặc bao bì bên ngoài làm bằng vật liệu bìa cứng gợn sóng (carton). Nếu sử dụng bao bì riêng, hãy đảm bảo các hộp phải chắc chắn, không bị hư hỏng và các nắp hộp còn nguyên vẹn. Quý khách có thể sử dụng bao bì FedEx hoặc TNT cho các lô hàng gửi qua FedEx hoặc TNT.
- Được đóng trong thùng vận chuyển hoặc bao bì bên ngoài bọc màng co hoặc màng quấn¹;	Bọc màng co đúng cách cho kiện hàng, món hàng hoặc lô hàng. Lô hàng phải được niêm phong đúng cách bằng phương pháp dán băng keo hình chữ H. Lưu ý: Đồng thời, đừng quên gỡ bỏ các nhãn cũ, và đảm bảo nhãn Vận đơn hàng không (AWB) có thể nhìn thấy rõ, không bị che khuất một phần hay toàn bộ, và nằm trên mặt phẳng lớn nhất của kiện hàng. Xin lưu ý rằng việc bọc màng co có thể che khuất nhãn, khiến máy quét của chúng tôi không thể đọc được. Điều này cũng có thể dẫn đến việc phát sinh phụ phí.
- Có hình tròn hoặc hình trụ, bao gồm (không giới hạn) ống gửi thư, lon, xô, thùng, lốp xe, phuy, hoặc thùng phuy;	Hàng hóa dạng cuộn và các mặt hàng hình trụ như thảm và ống nước, cũng như các mặt hàng có hình dạng không đều khác như thùng phuy và cuộn dây phải được đóng vào một thùng vận chuyển hoặc bao bì bên ngoài bằng bìa cứng (carton) phù hợp.
- Được buộc bằng dây đai kim loại, nhựa hoặc vải¹, hoặc có bánh xe (ví dụ: xe đạp), bánh xe đẩy, tay cầm hoặc dây đeo, bao gồm cả các kiện hàng có bề mặt bên ngoài được bọc lông léo, hoặc hàng hóa bên trong nhô ra ngoài bề mặt; - Dễ bị vướng vào, hoặc gây hư hỏng cho các kiện hàng khác hoặc cho hệ thống phân loại của chúng tôi.	Hạn chế bọc gói hàng bằng nhựa trong khả năng có thể. Màng bọc nhựa và dây đai có thể vướng vào các hệ thống xử lý tự động của chúng tôi, đồng thời cũng có thể khiến nhãn vận chuyển không thể đọc được.

Vui lòng tránh gửi hàng với các hình dáng kiện hàng như hình minh họa dưới đây.

Lưu ý quan trọng: Hình ảnh chỉ mang tính chất tham khảo và không phải là danh sách đầy đủ. Các kiện hàng khác đáp ứng toàn bộ hoặc một phần các tiêu chí kể trên sẽ bị tính Phụ phí xử lý bổ sung – Đóng gói, theo đánh giá của Đội ngũ Vận hành của chúng tôi.



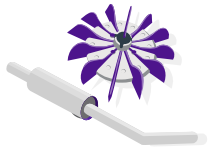
Hình dạng không đều



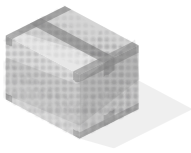
Vỏ ngoài bằng gỗ



Lốp xe



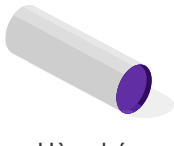
Kim loại lộ ra ngoài



Màng xốp hơi



Vali và hộp đựng chuyên dụng



Hàng hóa cuộn (ví dụ: thảm, ống)



Không được đóng hoàn toàn trong thùng vận chuyển hoặc bao bì bên ngoài

Các hình dáng kiện hàng này sẽ không bị tính Phụ phí xử lý bổ sung (AHS) – Đóng gói:

- ✓ Thùng carton
- ✓ Túi bưu phẩm (túi nhựa)



¹ Xin lưu ý rằng các gói hàng (a) được bọc màng co hoặc màng quấn, và/hoặc (b) được bọc bằng nhựa mềm (không bao gồm màng xốp hơi), và/hoặc (c) được cố định bằng đai kim loại, nhựa hoặc vải sẽ không được quét để áp dụng AHS–Đóng gói đối với các lô hàng xuất khẩu từ APAC cho đến khi có thông báo mới. Chính sách này nhằm tạo điều kiện để quý khách có thêm thời gian tìm hiểu và triển khai các giải pháp đóng gói thay thế. Tuy nhiên, xin lưu ý rằng AHS–Đóng gói vẫn có thể được áp dụng nếu gói hàng đáp ứng các tiêu chí khác của lô hàng phi tiêu chuẩn. Ví dụ: một kiện hàng hình trụ được bọc màng co (hình dạng không phải hình hộp chữ nhật) hoặc một thùng gỗ được cố định bằng đai (không phải bao bì bằng các-tông) vẫn sẽ bị áp dụng AHS–Đóng gói.

Phụ phí xử lý bổ sung của FedEx

Đối với các kiện hàng nặng không hợp chuẩn FedEx

Phụ phí không thể xếp chồng

- Áp dụng cho bất kỳ đơn vị xử lý hàng nặng nào trong một lô hàng không thể được xếp chồng một cách an toàn và chắc chắn.
- Các ví dụ bao gồm các đơn vị xử lý hàng nặng:
 1. Không có bề mặt trên cùng hoặc mặt đáy bằng phẳng và ổn định
 2. Có thể bị hư hỏng nếu một kiện hàng khác được xếp đè lên
 3. Có bề mặt xếp hàng bằng phẳng và ổn định nhưng quá hẹp để nâng đỡ các đơn vị xử lý hàng nặng khác một cách an toàn và chắc chắn (ví dụ: 1-2 thùng phuy hoặc thùng hình trụ)
- Áp dụng cho bất kỳ đơn vị xử lý hàng nặng nào được người gửi xác định là không thể xếp chồng.
- Áp dụng trên cơ sở từng đơn vị xử lý hàng nặng, ngay cả khi nhiều kiện hàng được gộp chung trong một lô hàng.

Pallet có thể xếp chồng

Pallet có thể xếp chồng cho phép chúng tôi tận dụng tối đa tải trọng xe tải vận chuyển đường dài.

Các pallet không thể xếp chồng không tương thích với các quy trình tiêu chuẩn của chúng tôi và có thể gây rủi ro cho thiết bị, nhân sự và các lô hàng khác.

Việc xếp chồng lô hàng an toàn giúp tránh:

- Phần hàng nhô ra có thể làm hỏng hàng hóa của quý khách hoặc của người khác
- Sự xê dịch quá mức trong quá trình vận chuyển
- Môi trường làm việc không an toàn tại các trung tâm và trạm trung chuyển của chúng tôi
- Việc nhân viên giao nhận từ chối lấy hàng do xếp chồng và đóng gói không đúng cách
- Không thể tối ưu hóa tải trọng trên các xe vận chuyển của chúng tôi



Chúng tôi có quyền xếp chồng các đơn vị xử lý hàng nặng khi thấy phù hợp và an toàn về mặt vận hành.

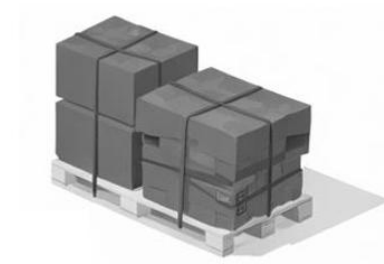
Các lô hàng thường được phân loại là không thể xếp chồng mặc dù bề ngoài có vẻ phù hợp để xếp chồng

1. Hàng hóa có hình dạng không đồng đều được bọc màng co hoặc màng quấn



Các thùng hàng nhỏ khác nhau được xếp chồng ngẫu nhiên và bọc lại

2. Thùng carton quá tải với bao bì yếu



Thùng carton có thể bị sụp hoặc móp dưới tác động của tải trọng bổ sung.

3. Mặt hàng có vật liệu bao bọc bên ngoài mềm



Thiếu kết cấu hỗ trợ cứng vững và không thể chịu được tải trọng theo phương thẳng đứng.

4. Lô hàng cao và hẹp



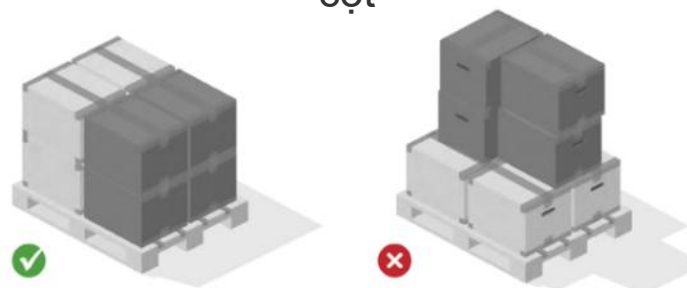
Trọng tâm cao

Cách tránh Phụ phí hàng không thể xếp chồng

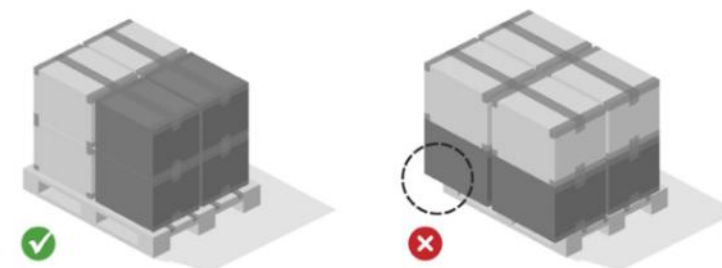
1. Chọn pallet phù hợp



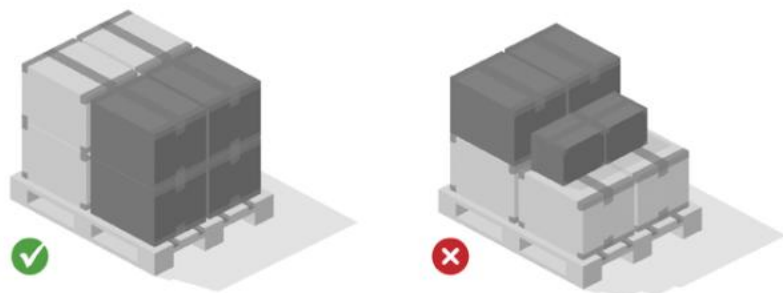
2. Xếp chồng hàng hóa theo cột



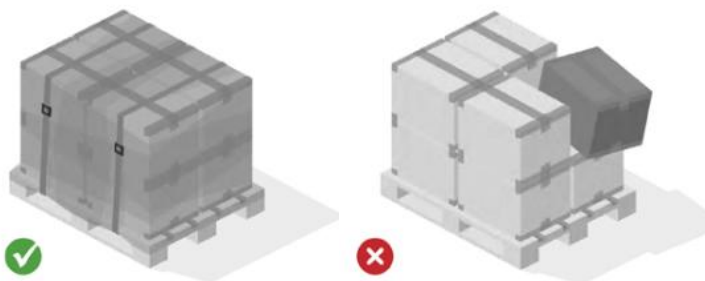
3. Không để hàng hóa nhô ra ngoài pallet



4. Giữ bề mặt phẳng



5. Cố định lô hàng chắc chắn trên pallet



6. Tránh sử dụng bao bì không đạt tiêu chuẩn



QUAN TRỌNG: Hãy gỡ bỏ các nhãn cũ. Đối với túi đóng gói, hãy bóc dải keo bảo vệ và dán kín nắp túi. Để đảm bảo nhãn được dán chắc chắn trên lô hàng, chúng tôi khuyến nghị dán nhãn lên thùng hàng thay vì lên bề mặt nhựa. Hãy dán nhãn nhận biết nếu pallet của quý khách là pallet không thể xếp chồng. Trong trường hợp đó, lô hàng sẽ bị áp dụng Phụ phí hàng không thể xếp chồng. Phụ phí này được áp dụng cho từng đơn vị xử lý hàng nặng, ngay cả khi nhiều kiện hàng nặng được gộp chung trong một lô hàng. Chúng tôi có quyền tính phí xử lý bổ sung đối với hàng nặng và bất kỳ đơn vị xử lý hàng nặng nào cần xử lý đặc biệt trong khi vận chuyển.

Tại sao phát sinh Phí không hợp lệ?

An toàn

Các mặt hàng có kích thước cực dài, cồng kềnh và khối lượng lớn có thể gây hư hỏng và tiềm ẩn nguy cơ tạo ra môi trường làm việc không an toàn tại các cơ sở vận hành của chúng tôi, đồng thời cần nhiều nhân viên để xử lý các lô hàng này.

Hiệu quả vận hành

Các mặt hàng có kích thước cực dài và cồng kềnh đòi hỏi thêm công cụ, công nghệ và thiết bị chuyên dụng, chẳng hạn như cẩu nâng dài cho xe nâng và các phương tiện chuyên dụng có kích thước lớn hơn.

Những vấn đề nghiêm trọng mà chúng tôi gặp phải đối với các mặt hàng không hợp lệ:

- Xe tải giao nhận và xe moóc của chúng tôi có chiều rộng tối đa là 240 cm.
- Không thể tối ưu hóa không gian trong xe moóc khi xếp các lô hàng pallet hóa có kích thước dài và cồng kềnh.
- **Các mặt hàng không hợp lệ đòi hỏi thiết bị chuyên dụng để xếp dỡ hàng hóa.**



Phụ phí không hợp lệ của FedEx

Dành cho các lô hàng có kích thước cực dài, cồng kềnh và khối lượng lớn cần được xử lý đặc biệt luân chuyển qua mạng lưới của chúng tôi.

Phụ phí kiện hàng không hợp lệ sẽ được áp dụng cho các kiện hàng vượt quá một trong các tiêu chí sau:

- có cạnh dài nhất vượt quá **274 cm**; hoặc
- có chiều dài và chu vi lớn hơn **419 cm** — [Chu vi = $(2 \times \text{chiều rộng}) + (2 \times \text{chiều cao})$]; hoặc
- có trọng lượng thực tế lớn hơn **68 kg**.

Phụ phí hàng nặng không hợp lệ sẽ được áp dụng cho xử lý các đơn vị hàng nặng vượt quá một trong các tiêu chí sau:

- có cạnh dài nhất vượt quá **302 cm**; hoặc
- có chiều dài và chu vi lớn hơn **762 cm** — [Chu vi = $(2 \times \text{chiều rộng}) + (2 \times \text{chiều cao})$]; hoặc
- có trọng lượng thực tế lớn hơn **1.995 kg**. *



QUAN TRỌNG: Những lô hàng vượt quá các giới hạn nói trên bị xem là không hợp lệ và có thể bị từ chối, trả lại cho người gửi hoặc xử lý theo quyết định riêng của FedEx. Tuy nhiên, FedEx có thể chấp nhận và giao các lô hàng đó; nếu FedEx chấp nhận thì **Phụ phí không hợp lệ tương ứng** này sẽ được áp dụng.

* Giới hạn khối lượng toàn cầu là 1.995 kg và các khu vực khác có thể xử lý hàng nặng đến mức khối lượng này. Tuy nhiên, tại APAC, giới hạn khối lượng vận hành đối với hàng nặng — là mức khối lượng tối đa được phép để vận chuyển và xử lý, bao gồm cả quá trình tự động hóa — có thể khác nhau giữa các thị trường. Vui lòng liên hệ Bộ phận Dịch vụ khách hàng của FedEx để biết thêm thông tin chi tiết cho từng thị trường.

Hiểu rõ các giới hạn của mạng lưới FedEx để tránh phát sinh phụ phí

Kích thước và trọng lượng tối đa được phép của chúng tôi:

- **Kiện hàng:** cạnh dài nhất là **274 cm**, hoặc **419 cm** chiều dài và chu vi, hoặc **68 kg** trọng lượng thực tế.
- **Hàng nặng:** cạnh dài nhất là **302 cm**, hoặc **1.995 kg*** trọng lượng thực tế.

Các lô hàng vượt quá các giới hạn này có thể bị từ chối khi lấy hàng, trả lại cho người gửi hoặc không được chấp nhận vào mạng lưới của chúng tôi. Nếu lô hàng đó được đưa vào mạng lưới của chúng tôi, **Phụ phí không hợp lệ** sẽ được áp dụng.

Luôn kiểm tra kích thước và khối lượng của lô hàng nếu lô hàng có kích thước quá dài, cồng kềnh hoặc trọng lượng nặng.

Gợi ý:

Đối với lô hàng bưu kiện không hợp lệ: Hãy chọn dịch vụ hàng nặng của chúng tôi để được áp dụng giới hạn kích thước và trọng lượng cao hơn.

Đối với lô hàng nặng không hợp lệ: Hãy liên hệ với [bộ phận Dịch vụ Đặc biệt](#) để thảo luận về các phương án khả dụng.



* Giới hạn trọng lượng toàn cầu là 1.995 kg và các khu vực khác có thể xử lý hàng nặng lên đến mức trọng lượng này. Tuy nhiên, tại khu vực Châu Á - Thái Bình Dương (APAC), giới hạn trọng lượng vận hành đối với hàng nặng, thể hiện mức tối đa được phép vận chuyển và xử lý bao gồm cả tự động hóa, có sự khác biệt giữa các thị trường. Vui lòng liên hệ với đội ngũ Dịch vụ Khách hàng của FedEx để biết thông tin chi tiết của từng thị trường.

Cách tránh Phụ phí không hợp lệ?

Nếu kiện hàng của quý khách đủ điều kiện tính Phụ phí kiện hàng không hợp lệ, vui lòng chọn dịch vụ vận chuyển hàng nặng của chúng tôi, và gửi hàng trên pallet hoặc trong:

- Thùng có thể nâng bằng xe nâng (forkliftable container) (phù hợp với hàng nặng) để bảo vệ hàng hóa bên trong và cho phép xếp chồng.
- Thùng pallet (thùng carton gọn sóng) với điều kiện là tấm bìa cứng có thể chịu được trọng lượng của pallet nặng nhất của chúng tôi. Nếu không, Phụ phí không thể xếp chồng (AHS Non-Stackable) có thể được áp dụng.
- Thùng pallet gỗ (wooden pallet box).

Các đơn vị xử lý hàng nặng đủ điều kiện tính Phụ phí hàng nặng không hợp lệ sẽ có ít lựa chọn hơn để tránh phụ phí này.

Gợi ý:

Đối với lô hàng nặng không hợp lệ: Hãy liên hệ với bộ phận Dịch vụ Đặc biệt (Special Services) để thảo luận về các phương án khả dụng.



Nhân viên vận hành sẽ đánh giá khả năng chịu tải của bề mặt thùng carton gọn sóng để hỗ trợ việc xếp chồng thêm một pallet lên phía trên.

Câu hỏi thường gặp

1. Điều gì xảy ra nếu có nhiều Phụ phí xử lý bổ sung (AHS) áp dụng cho lô hàng FedEx của tôi?

Đối với lô hàng bưu kiện (IPE/IF/IP/IE/FICP):

Nếu một gói hàng đủ điều kiện áp dụng nhiều phụ phí lô hàng phi tiêu chuẩn (Phụ phí xử lý bổ sung – Kích thước / Phụ phí xử lý bổ sung – Khối lượng / Phụ phí xử lý bổ sung – Đóng gói / Phí hàng quá khổ / Phí không hợp lệ), thì mức phí cao nhất sau chiết khấu sẽ được áp dụng.

Đối với lô hàng nặng (IPF/IEF/FDF):

Phụ phí xử lý bổ sung – Hàng nặng và Phụ phí xử lý bổ sung – Không thể xếp chồng có thể cùng được tính trên một đơn vị xử lý hàng nặng, trong trường hợp đơn vị đó không đủ điều kiện chịu Phụ phí hàng nặng không hợp lệ.

Nếu một đơn vị xử lý hàng nặng của FedEx phải chịu Phụ phí hàng nặng không hợp lệ và đồng thời đáp ứng các tiêu chí của Phụ phí xử lý bổ sung – Hàng nặng hoặc Phụ phí không thể xếp chồng, thì chỉ mức phí cao nhất mới được áp dụng.

Xem các ví dụ tính toán ở trang tiếp theo.



Ví dụ minh họa cách tính phí AHS

VÍ DỤ 1

VÍ DỤ 2

VÍ DỤ 3

LỖ HÀNG BỤY KIẾN

(< 68 kg)

Phụ phí	Cước phí thuần trên mỗi gói hàng	Gói hàng 1 (Chính)	Gói hàng 2
1. Phí hàng quá khổ	\$80		
2. AHS - Khối lượng	\$30		
3. AHS - Kích thước	\$25		
4. AHS - Đóng gói	\$20		
5. Phí kích thước gói hàng không hợp lệ	\$280		
Khách hàng thanh toán trên mỗi gói hàng:	Tổng chi phí	\$30	\$280
		Tổng cộng \$310	

Phụ phí	Cước phí thuần trên mỗi gói hàng	Gói hàng 1 (Chính)	Gói hàng 2
1. Phí hàng quá khổ	\$80		
2. AHS - Khối lượng	\$30		
3. AHS - Kích thước	\$25		
4. AHS - Đóng gói	\$20		
5. Phí kích thước gói hàng không hợp lệ	\$280		
Khách hàng thanh toán trên mỗi gói hàng:	Tổng chi phí	\$80	\$280
		Tổng cộng \$360	

Phụ phí	Cước phí thuần trên mỗi gói hàng	Gói hàng 1 (Chính)	Gói hàng 2
1. Phí hàng quá khổ	\$80		
2. AHS - Khối lượng	\$30		
3. AHS - Kích thước	\$25		
4. AHS - Đóng gói	\$20		
5. Phí kích thước gói hàng không hợp lệ	\$280		
Khách hàng thanh toán trên mỗi gói hàng:	Tổng chi phí	\$80	\$280
		Tổng cộng \$360	

LỖ HÀNG NẶNG

(≥ 68 kg)

Phụ phí	Cước phí thuần trên mỗi đơn vị xử lý hàng nặng	Đơn vị xử lý hàng nặng 1 (Chính)	Đơn vị xử lý hàng nặng 2
AHS - Hàng nặng	\$200		
AHS – Hàng không thể xếp chồng	\$250		
Phí kích thước lô hàng nặng không hợp lệ	\$460		
Khách hàng thanh toán trên mỗi đơn vị xử lý hàng nặng:	Tổng chi phí	\$460	\$250
		Tổng cộng \$710	

Phụ phí	Cước phí thuần trên mỗi đơn vị xử lý hàng nặng	Đơn vị xử lý hàng nặng 1 (Chính)	Đơn vị xử lý hàng nặng 2
AHS - Hàng nặng	\$200		
AHS – Hàng không thể xếp chồng	\$250		
Phí kích thước lô hàng nặng không hợp lệ	\$460		
Khách hàng thanh toán trên mỗi đơn vị xử lý hàng nặng:	Tổng chi phí	\$450	\$460
		Tổng cộng \$910	

Phụ phí	Cước phí thuần trên mỗi đơn vị xử lý hàng nặng	Đơn vị xử lý hàng nặng 1 (Chính)	Đơn vị xử lý hàng nặng 2
AHS - Hàng nặng	\$200		
AHS – Hàng không thể xếp chồng	\$250		
Phí kích thước lô hàng nặng không hợp lệ	\$460		
Khách hàng thanh toán trên mỗi đơn vị xử lý hàng nặng:	Tổng chi phí	\$200	\$460
		Tổng cộng \$660	

LƯU Ý:

- (1) Nếu một gói hàng thuộc diện áp dụng nhiều loại phụ phí sau (AHS-Kích thước, AHS-Đóng gói, AHS-Khối lượng, Phí hàng quá khổ hoặc Phí không hợp lệ), thì chỉ áp dụng mức phụ phí cao nhất sau khi đã tính chiết khấu.
- (2) Nếu một đơn vị xử lý hàng nặng đồng thời phát sinh Phí kích thước lô hàng nặng không hợp lệ, AHS – Hàng nặng và AHS – Hàng không thể xếp chồng, thì mức phụ phí cao nhất sau khi tính chiết khấu sẽ được áp dụng theo thứ tự ưu tiên.
- (3) AHS – Hàng nặng và AHS – Hàng không thể xếp chồng có thể được áp dụng đồng thời cho cùng một đơn vị xử lý hàng nặng.
- (4) Đơn vị xử lý hàng nặng bao gồm pallet, kiện gỗ, thùng hàng nặng, sản phẩm đóng bao hoặc thùng vận chuyển nằm trong một lô hàng nặng.

Ví dụ

- Gói hàng/Đơn vị xử lý hàng nặng đáp ứng tiêu chí áp dụng phụ phí
- Gói hàng/Đơn vị xử lý hàng nặng đáp ứng tiêu chí áp dụng phụ phí và (các) phụ phí được áp dụng

Câu hỏi thường gặp

2. Làm thế nào để biết các phụ phí có được áp dụng hay không?

Quý khách sẽ thấy mức phụ phí ước tính trong báo giá cước* (nếu khả thi) và trên hóa đơn của mình. Khả năng hiển thị các phụ phí áp dụng có thể thay đổi tùy thuộc vào các công cụ tự động hóa mà quý khách đang sử dụng. Chi tiết Phụ phí xử lý bổ sung (AHS) ở cấp độ kiện hàng sẽ được thể hiện trên hóa đơn của khách hàng nếu một lô hàng nhiều kiện có từ 50 kiện trở xuống. Đối với lô hàng nhiều kiện có hơn 50 kiện, phí AHS sẽ được tổng hợp ở cấp độ lô hàng.

Để có ước tính chính xác hơn về Phụ phí xử lý bổ sung – Trọng lượng trong quá trình đặt chỗ, quý khách nên cung cấp trọng lượng chính xác của kiện hàng, món hàng, hộp hoặc gói hàng. Để có ước tính chính xác hơn về Phụ phí xử lý bổ sung – Đóng gói khi sử dụng phiên bản mới nhất của phần mềm FedEx Ship Manager tại [fedex.com](https://www.fedex.com), quý khách cần chọn mục **"Non-standard packaging" (Bao bì không hợp chuẩn)**.



Khả năng hiển thị các phụ phí áp dụng có thể thay đổi tùy thuộc vào các công cụ tự động hóa mà quý khách đang sử dụng. Để có ước tính chính xác hơn về Phụ phí xử lý bổ sung – Trọng lượng (AHS-Weight) trong quá trình đặt chỗ, khách hàng nên cung cấp trọng lượng chính xác. Để có ước tính chính xác hơn về Phụ phí xử lý bổ sung – Đóng gói (AHS-Packaging) khi sử dụng phiên bản mới nhất của phần mềm FedEx Ship Manager tại [fedex.com](https://www.fedex.com), khách hàng cần chọn mục "Non-standard packaging". Chúng tôi có quyền tính phụ phí xử lý bổ sung đối với các kiện hàng hoặc đơn vị xử lý hàng nặng cần xử lý đặc biệt hoặc yêu cầu chúng tôi phải đóng gói thêm trong quá trình vận chuyển. Hình dáng và kích thước kiện hàng có thể thay đổi trong quá trình vận chuyển, điều này có thể ảnh hưởng đến điều kiện tính phụ phí của kiện hàng. Nếu hình dáng và kích thước kiện hàng thay đổi trong quá trình vận chuyển, chúng tôi có thể điều chỉnh các khoản phí cho phù hợp vào bất kỳ lúc nào.

Câu hỏi thường gặp

3. Mức quy đổi của từng loại Phụ phí xử lý bổ sung là bao nhiêu?

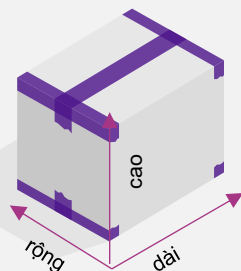
Thị trường	Tiền tệ	AHS-Kích thước	AHS-Đóng gói	AHS Khối lượng	Phí hàng quá khổ	Phí kích thước gói hàng không hợp lệ	AHS-Hàng hóa nặng	AHS-Hàng không thể xếp chồng	Phí kích thước lô hàng nặng không hợp lệ
		mỗi gói hàng					mỗi đơn vị xử lý hàng nặng		
Úc	AUD	41.1	41.1	41.1	101.6	426	270.8	375	700
Trung Quốc	CNY	195	195	195	516	2,025	1,384	1,750	3,326
Guam	USD	30	30	30	80	280	80	300	460
Hồng Kông	HKD	233.7	233.7	233.7	625.2	2,193	1,556	2,000	3,602
Indonesia	IDR	431,000	431,000	431,000	1,072,000	4,447,000	2,944,000	3,700,000	7,306,000
Nhật Bản	JPY	3,390	3,390	3,390	8,800	42,460	22,300	35,000	69,750
Campuchia	KHR	120,690	120,690	120,690	301,725	1,121,806	804,600	1,050,000	1,842,967
Hàn Quốc	KRW	35,600	35,600	35,600	86,000	378,200	219,900	330,000	621,300
Ma Cao	MOP	240.6	240.6	240.6	644	2,257	1,602	2,074	3,708
Malaysia	MYR	124.5	124.5	124.5	320	1,330	830.5	1,150	2,185
New Zealand	NZD	42.9	42.9	42.9	112	465	288	415	764
Philippine	PHP	1,518	1,518	1,518	4,080	15,820	10,650	14,200	25,990
Singapore	SGD	40.2	40.2	40.2	106	378	272	375	621
Thái Lan	THB	966	966	966	2,560	10,240	6,509	8,750	16,823
Đài Loan ¹	TWD	879	879	879	2,474	9,441	6,325	8,400	15,510
Việt Nam	VND	679,700	679,700	679,700	1,820,000	6,988,000	4,700,000	6,000,000	11,480,200

¹ Giá cước đã bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT). Tuy nhiên, số tiền phải thanh toán được thể hiện trên hóa đơn của bạn có thể khác với các mức giá cước này sau khi làm tròn và cộng thêm phí vận chuyển.

Cách đóng gói lô hàng

1. Chọn thùng

- Đo chiều dài, chiều rộng và chiều cao của mặt hàng. Chọn một hộp vừa vặn với mặt hàng của bạn kèm theo lớp vật liệu đệm xung quanh ở cả sáu mặt.
- Nếu bạn đang tái sử dụng thùng vận chuyển, hãy gỡ bỏ tất cả các nhãn cũ và đảm bảo thùng có chất lượng cao, không bị thủng, rách hoặc móp méo.

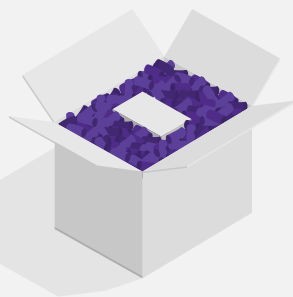


- Đối với các mặt hàng nặng hơn, hãy sử dụng hộp hai lớp (double-walled boxes).
- Đối với các mặt hàng dễ vỡ, hãy thêm ít nhất 5 cm lớp đệm, chẳng hạn như đệm không khí, giấy đệm hoặc xốp. Đảm bảo lớp đệm bao quanh mặt hàng ở cả sáu mặt.
- Bạn cũng có thể sử dụng phương pháp hộp lồng trong hộp (box-in-box) cho các mặt hàng dễ vỡ. Đóng gói mặt hàng với 5 cm lớp đệm trong một chiếc hộp. Sau đó, thêm tiếp 8 cm lớp đệm nữa trước khi đóng gói nó vào một chiếc hộp lớn hơn thứ hai.
- Ghi nhớ: Khi bán hộp, kích thước hiển thị thường là kích thước bên trong hộp. Khi vận chuyển, bạn sẽ phải đo bên ngoài hộp để tính cước.



2. Đóng gói

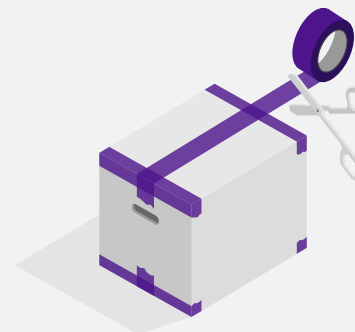
- Chọn lớp đệm giúp ngăn mặt hàng của bạn bị xô dịch bên trong hộp và bảo vệ mặt hàng khỏi hư hỏng.
- Đặt một bản sao của nhãn dán ở bên trong và viết thông tin chi tiết về người gửi và người nhận lên nắp hộp bên phía trong. Bằng cách đó, nếu nhãn dán bị thất lạc, kiện hàng vẫn có thể được giao.
- Bọc và dán băng keo đối với bất kỳ cạnh sắc hoặc cạnh nhô ra nào.



Buộc chặt các vật liệu in lại với nhau. Và cân nhắc việc bó nhiều mặt hàng lại với nhau để chúng không bị xô dịch xung quanh.

3. Dùng băng dính để niêm phong

- Dán ít nhất sáu dải băng keo đóng hàng có chiều rộng ít nhất 5 cm trải đều trên tất cả các nắp và đường nối, ở cả mặt trên và mặt đáy.



Băng keo của bạn trông phải giống hình chữ H khi hoàn thành.

Không sử dụng băng keo vải (duct tape) hoặc băng keo giấy che sơn (masking tape).

4. Thêm nhãn

- Dán nhãn hoặc túi đựng nhãn vào bề mặt lớn nhất của kiện hàng.



Nếu bạn đang sử dụng túi đựng nhãn, hãy nhớ dán kín lại sau khi cho nhãn vận chuyển vào.

Nhãn và/hoặc túi đựng nhãn tuyệt đối không được dán đè lên đường nối chính hoặc các cạnh của hộp. Đây là một lỗi phổ biến có thể khiến lô hàng gặp rủi ro hư hỏng.

Hướng dẫn đóng gói hàng hóa

- Chỉ sử dụng bao bì được phê duyệt của FedEx hoặc TNT cho các lô hàng kiện của FedEx hoặc TNT; bất kỳ mục đích sử dụng nào khác đều bị cấm. (1)
- Quý khách có thể sử dụng bao bì của riêng mình nếu các hộp chắc chắn, không bị hư hỏng và tất cả các nắp hộp còn nguyên vẹn.
- Các hộp bìa cứng ép (chipboard boxes), chẳng hạn như hộp quà tặng hoặc hộp

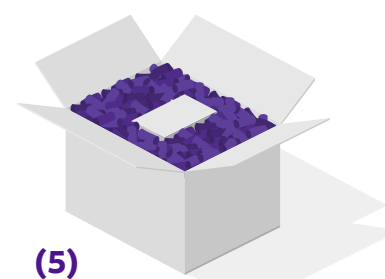
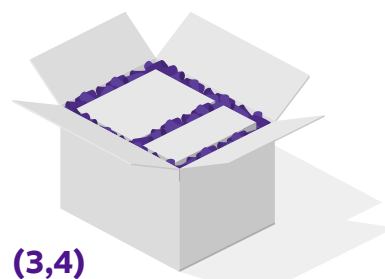
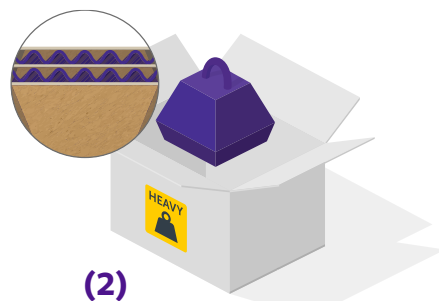
giày, phải được đóng vào một thùng vận chuyển bằng bìa cứng gợn sóng (corrugated outer box) bên ngoài.

- Sử dụng hộp hai lớp (double-wall boxes) cho các mặt hàng nặng hơn. (2)
- Đặt các kiện hàng nhỏ bên trong một thùng vận chuyển lớn hơn ở bên ngoài. Đối với các lô hàng Chuyển phát nhanh (Express) nhỏ hơn 18 cm x 10 cm x 5 cm (7" x 4" x 2"), hãy sử dụng tùy chọn bao bì của FedEx hoặc TNT. (3)

- Đóng gói lỏng hai lớp đối với các mặt hàng dễ vỡ với 8 cm (3") lớp đệm ở bên trong và xung quanh hộp nhỏ hơn. (4)
- Bọc riêng từng mặt hàng bằng vật liệu đệm và đặt chúng vào chính giữa các hộp, cách xa các mặt hàng khác cũng như cách xa các cạnh, góc, mặt trên và mặt đáy của hộp. (5)
- Đặt các chai chứa chất lỏng ở tư thế thẳng đứng. Sử dụng nắp bị kín bên trong và nắp

xé có lỗ đục (perforated breakaway cap). Bao bì bên trong phải có khả năng chứa được chất lỏng rò rỉ. (6)

- Đặt các mặt hàng có thể bị hư hỏng trong quá trình xử lý thông thường, chẳng hạn như bị bám bẩn, đánh dấu hoặc dán nhãn dính, vào một thùng vận chuyển bên ngoài có tính bảo vệ.



Cảm ơn bạn.

